

Phụ lục 10

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH

Học kỳ: 1 – Năm học: 2025 – 2026

Môn học/Nhóm: Cầu lông – HP(23401610)
CBGD: Nguyễn Thanh Bình

Số tín chỉ: 02

ST T	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP . 2	BP. 3	Điểm quá trình	Ghi chú
1	2125320099	Phạm Như	Anh	19/03/2003	Kinh doanh xuất nhập khẩu C	0.0	0.0	0.0	0.0	
2	2125320101	Quảng Thị Thục	Chinh	02/02/2007	Kinh doanh xuất nhập khẩu C	9.0	7.0	5.0	6.5	
3	2125260075	Đỗ Bá	Đạt	02/08/2006	Quản trị khách sạn C	10.0	7.0	7.0	7.8	
4	2125260134	Đặng Nguyễn Tấn	Doãn	26/09/2004	Quản trị khách sạn D	0.0	0.0	0.0	0.0	
5	2125260077	Đình Anh	Đức	01/03/2007	Quản trị khách sạn C	8.0	6.0	6.0	6.5	
6	2125260140	Thới Thị Ngọc	Dung	10/11/2007	Quản trị khách sạn D	9.0	7.0	7.0	7.5	
7	2125260129	Vũ Thị	Dung	26/10/2001	Quản trị khách sạn D	0.0	0.0	0.0	0.0	
8	2125260102	Thái Tuấn	Dũng	07/10/2006	Quản trị khách sạn C	10.0	10. 0	10.0	10.0	
9	2125260091	Đào Lê	Duy	08/04/2007	Quản trị khách sạn C	9.0	5.0	5.0	6.0	
10	2125260128	Nguyễn Thị	Duyên	21/01/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	7.0	7.0	7.8	
11	2125260109	Trần Đặng Gia	Hân	27/02/2007	Quản trị khách sạn C	7.0	5.0	5.0	5.5	
12	2125260085	Bùi Thị Ngọc	Hào	01/03/2006	Quản trị khách sạn C	0.0	0.0	0.0	0.0	
13	2125260114	Trần Hoàng Diệu	Hiền	03/11/2007	Quản trị khách sạn D	7.0	5.0	5.0	5.5	
14	2125260138	Trần Ngọc Bích	Hiền	16/10/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	5.0	5.0	6.3	
15	2125260092	Đình Huy	Hoàng	15/07/2007	Quản trị khách sạn C	7.0	8.0	8.0	7.8	

ST T	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP . 2	BP. 3	Điểm quá trình	Ghi chú
16	2125260142	Trần Nguyễn Việt	Hoàng	16/04/2007	Quản trị khách sạn D	8.0	5.0	5.0	5.8	
17	2125260072	Lê Quang	Hưng	07/03/2005	Quản trị khách sạn C	0.0	0.0	0.0	0.0	
18	2125260090	Nguyễn Minh	Huy	02/10/2007	Quản trị khách sạn C	10.0	7.0	7.0	7.8	
19	2125320098	Trần Đăng	Huy	14/07/2007	Kinh doanh xuất nhập khẩu C	9.0	5.0	5.0	6.0	
20	2125260130	Đoàn Thị Khánh	Huyền	26/03/2007	Quản trị khách sạn D	8.0	7.0	7.0	7.3	
21	2125260106	Lê Thị Bích	Huyền	02/01/2007	Quản trị khách sạn C	9.0	5.0	5.0	6.0	
22	2125260141	Võ Chí	Kha	25/10/2006	Quản trị khách sạn D	0.0	0.0	0.0	0.0	
23	2125260121	Phạm Tuấn	Khang	02/01/2007	Quản trị khách sạn D	8.0	5.0	5.0	5.8	
24	2125260151	Nguyễn Thị Mộng	Kiều	23/02/2007	Quản trị khách sạn D	8.0	5.0	5.0	5.8	
25	2125260144	Hoàng Trung	Kim	27/01/2006	Quản trị khách sạn D	10.0	9.0	9.0	9.3	
26	2125260119	Đoàn Lư Gia	Kỳ	22/01/2007	Quản trị khách sạn D	7.0	5.0	7.0	6.5	
27	2125260103	Nguyễn Khánh	Lâm	08/09/2007	Quản trị khách sạn C	0.0	0.0	0.0	0.0	
28	2125260120	Ninh Thị	Lan	20/04/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	9.0	9.0	9.3	
29	2125260127	Lê Nguyễn Khánh	Linh	24/10/2008	Quản trị khách sạn D	10.0	7.0	5.0	6.8	
30	2125260076	Trần Thị Nhật	Linh	23/05/2007	Quản trị khách sạn C	10.0	5.0	5.0	6.3	
31	2125260105	Thổ Nữ Thu	Loan	18/12/2005	Quản trị khách sạn C	9.0	5.0	5.0	6.0	
32	2125260084	Trần Thị Thanh	Lợi	17/11/2007	Quản trị khách sạn C	10.0	7.0	7.0	7.8	
33	2125260101	Trần Vũ	Luân	28/12/2007	Quản trị khách sạn C	8.0	7.0	7.0	7.3	
34	2125260124	Thị Sao	Lương	19/05/2006	Quản trị khách sạn D	10.0	7.0	7.0	7.8	
35	2125260143	Thạch Thị Tuyết	Mai	12/09/2007	Quản trị khách sạn D	5.0	5.0	5.0	5.0	
36	2125320100	Võ Thị Ái	Mi	22/06/2007	Kinh doanh xuất nhập khẩu C	10.0	7.0	7.0	7.8	
37	2125260107	Ha Sa	Nah	23/04/2007	Quản trị khách sạn C	9.0	5.0	5.0	6.0	
38	2125260116	Nguyễn Hoàng	Nam	25/11/2004	Quản trị khách sạn D	8.0	7.0	6.0	6.8	
39	2125260153	Nguyễn Trần Kim	Ngân	05/02/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	5.0	5.0	6.3	
40	2125260080	Nguyễn Hồng Thu	Ngọc	16/11/2007	Quản trị khách sạn C	10.0	7.0	7.0	7.8	
41	2125260139	Võ Thị Bích	Ngọc	20/10/2007	Quản trị khách sạn C	10.0	7.0	7.0	7.8	

ST T	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP . 2	BP. 3	Điểm quá trình	Ghi chú
42	2125260087	Nguyễn Phạm Thảo	Nguyên	21/09/2007	Quản trị khách sạn C	10.0	7.0	7.0	7.8	
43	2125260100	Nguyễn Thành	Nhân	27/12/2006	Quản trị khách sạn C	0.0	0.0	0.0	0.0	
44	2125260098	Nguyễn Đăng Minh	Nhật	25/03/2007	Quản trị khách sạn C	9.0	10. 0	10.0	9.8	
45	2125260083	Nguyễn Thị Xuân	Nhi	04/05/2007	Quản trị khách sạn C	9.0	5.0	5.0	6.0	
46	2125260113	Nguyễn Thị Yên	Nhi	28/09/2007	Quản trị khách sạn C	8.0	7.0	5.0	6.3	
47	2125260156	Võ Văn	Phát	02/07/2007	Quản trị khách sạn D	9.0	7.0	7.0	7.5	
48	2125260104	Nguyễn Hữu Thiên	Phú	19/12/2006	Quản trị khách sạn C	9.0	10. 0	10.0	9.8	
49	2125320104	Lê Hoàng	Phúc	22/03/2007	Kinh doanh xuất nhập khẩu C	10.0	5.0	5.0	6.3	
50	2125260147	Nguyễn Phạm Mai	Phương	17/01/2007	Quản trị khách sạn D	8.0	5.0	5.0	5.8	
51	2125260063	Trương Quang	Quyền	23/09/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	7.0	7.0	7.8	
52	2125260125	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	17/06/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	5.0	5.0	6.3	
53	2125260136	Võ Thanh	Tài	19/08/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	7.0	7.0	7.8	
54	2125320105	Nguyễn Quang	Thái	13/11/2003	Kinh doanh xuất nhập khẩu C	0.0	0.0	0.0	0.0	
55	2125320103	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	27/02/2007	Kinh doanh xuất nhập khẩu C	10.0	7.0	7.0	7.8	
56	2125260132	Nguyễn Hoàng	Thanh	13/06/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	7.0	7.0	7.8	
57	2125260117	Nguyễn Minh	Thọ	18/07/2007	Quản trị khách sạn D	0.0	0.0	0.0	0.0	
58	2125260146	Nguyễn Phúc	Thoại	01/11/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	7.0	7.0	7.8	
59	2125260155	Đào Thị Anh	Thư	20/05/2007	Quản trị khách sạn D	8.0	7.0	7.0	7.3	
60	2125260093	Huỳnh Lê Anh	Thư	07/02/2007	Quản trị khách sạn C	9.0	5.0	5.0	6.0	
61	2125260217	Nguyễn Thị	Thư	04/10/2007	Quản trị khách sạn D	9.0	5.0	5.0	6.0	
62	2125260133	Nguyễn Tất	Thuần	17/03/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	7.0	7.0	7.8	
63	2125260122	Võ Diệu	Thúy	15/01/2007	Quản trị khách sạn D	8.0	7.0	7.0	7.3	
64	2125260152	Trần Ngọc Minh	Thùy	01/04/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	5.0	5.0	6.3	
65	2125260148	Nguyễn Thị	Thủy	19/11/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	7.0	7.0	7.8	
66	2125260137	Võ Thị Kim	Thùy	18/11/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	7.0	7.0	7.8	

ST T	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP . 2	BP. 3	Điểm quá trình	Ghi chú
67	2125260096	Nguyễn Văn	Thuyền	23/12/2005	Quản trị khách sạn C	9.0	7.0	5.0	6.5	
68	2125260082	Phạm Chế Hữu	Tĩnh	22/07/2007	Quản trị khách sạn C	10.0	7.0	7.0	7.8	
69	2125260033	Nguyễn Thị Bảo	Trân	02/09/2007	Quản trị khách sạn D	0.0	0.0	0.0	0.0	
70	2125260074	Võ Thị Thu	Trang	08/10/2007	Quản trị khách sạn C	10.0	7.0	7.0	7.8	
71	2125260089	Võ Hải	Triều	20/05/2007	Quản trị khách sạn C	9.0	5.0	5.0	6.0	
72	2125310212	Cao Thị Lê	Trinh	02/12/2007	Thương mại điện tử E	10.0	5.0	7.0	7.3	
73	2125260095	Lăng Thị Ngọc	Trinh	04/10/2007	Quản trị khách sạn C	10.0	7.0	7.0	7.8	
74	2125260131	Lê Huỳnh Phú	Trọng	04/12/2007	Quản trị khách sạn D	8.0	5.0	5.0	5.8	
75	2125260099	Nguyễn Thị Anh	Trúc	04/07/2007	Quản trị khách sạn C	6.0	5.0	5.0	5.3	
76	2125260094	Đào Hiếu	Trung	21/04/2007	Quản trị khách sạn C	10.0	7.0	7.0	7.8	
77	2125260108	Nhâm Thành	Trung	03/01/2007	Quản trị khách sạn C	0.0	0.0	0.0	0.0	
78	2125260112	Phạm Trần	Tuyển	01/10/2007	Quản trị khách sạn C	9.0	7.0	7.0	7.5	
79	2125260123	A Thị Bích	Tuyền	08/10/2007	Quản trị khách sạn D	8.0	5.0	5.0	5.8	
80	2125320102	Dương Thị	Vân	27/12/2007	Kinh doanh xuất nhập khẩu C	9.0	5.0	5.0	6.0	
81	2125260150	Nguyễn Thị Hồng	Vân	24/06/2007	Quản trị khách sạn D	10.0	7.0	7.0	7.8	
82	2125260149	Nguyễn Thanh	Vương	24/09/2007	Quản trị khách sạn D	9.0	5.0	5.0	6.0	
83	2125260086	Lê Ngọc Thảo	Vy	14/10/2007	Quản trị khách sạn C	10.0	5.0	5.0	6.3	
84	2125260088	Nguyễn Thị	Xoàn	19/10/2007	Quản trị khách sạn C	9.0	5.0	5.0	6.0	
85	2125260110	Trần Thị Như	Ý	18/08/2007	Quản trị khách sạn C	7.0	5.0	5.0	5.5	

TPHCM , ngày 21 tháng 01 năm 2026

Giảng viên



TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC/HỌC PHẦN
Học kỳ: 1 – Năm học: 2025 – 2026

Môn học/Nhóm: Cầu lông – HP(23401610)
CBGD: Nguyễn Thanh Bình

Số tín chỉ: 02

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm học phần	Ghi chú
1	2125320099	Phạm Như	Anh	19/03/2003	CCQ2532C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
2	2125320101	Quảng Thị Thục	Chinh	02/02/2007	CCQ2532C	6.5	5.0	5,60	
3	2125260075	Đỗ Bá	Đạt	02/08/2006	CCQ2526C	7.8	6.0	6,70	
4	2125260134	Đặng Nguyễn Tấn	Doãn	26/09/2004	CCQ2526D	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
5	2125260077	Đinh Anh	Đức	01/03/2007	CCQ2526C	6.5	7.0	6,80	
6	2125260140	Thới Thị Ngọc	Dung	10/11/2007	CCQ2526D	7.5	6.0	6,60	
7	2125260129	Vũ Thị	Dung	26/10/2001	CCQ2526D	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
8	2125260102	Thái Tuấn	Dũng	07/10/2006	CCQ2526C	10.0	7.0	8,20	
9	2125260091	Đào Lê	Duy	08/04/2007	CCQ2526C	6.0	6.0	6,00	
10	2125260128	Nguyễn Thị	Duyên	21/01/2007	CCQ2526D	7.8	5.0	6,10	
11	2125260109	Trần Đặng Gia	Hân	27/02/2007	CCQ2526C	5.5	5.0	5,20	
12	2125260085	Bùi Thị Ngọc	Hào	01/03/2006	CCQ2526C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
13	2125260114	Trần Hoàng Diệu	Hiền	03/11/2007	CCQ2526D	5.5	5.0	5,20	
14	2125260138	Trần Ngọc Bích	Hiền	16/10/2007	CCQ2526D	6.3	6.0	6,10	
15	2125260092	Đinh Huy	Hoàng	15/07/2007	CCQ2526C	7.8	9.0	8,50	
16	2125260142	Trần Nguyễn Việt	Hoàng	16/04/2007	CCQ2526D	5.8	5.0	5,30	
17	2125260072	Lê Quang	Hưng	07/03/2005	CCQ2526C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
18	2125260090	Nguyễn Minh	Huy	02/10/2007	CCQ2526C	7.8	8.0	7,90	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm học phần	Ghi chú
19	2125320098	Trần Đăng	Huy	14/07/2007	CCQ2532C	6.0	5.0	5,40	
20	2125260130	Đoàn Thị Khánh	Huyền	26/03/2007	CCQ2526D	7.3	5.0	5,90	
21	2125260106	Lê Thị Bích	Huyền	02/01/2007	CCQ2526C	6.0	5.0	5,40	
22	2125260141	Võ Chí	Kha	25/10/2006	CCQ2526D	0.0	6.0	3,60	
23	2125260121	Phạm Tuấn	Khang	02/01/2007	CCQ2526D	5.8	5.0	5,30	
24	2125260151	Nguyễn Thị Mộng	Kiều	23/02/2007	CCQ2526D	5.8	5.0	5,30	
25	2125260144	Hoàng Trung	Kim	27/01/2006	CCQ2526D	9.3	6.0	7,30	
26	2125260119	Đoàn Lư Gia	Kỳ	22/01/2007	CCQ2526D	6.5	5.0	5,60	
27	2125260103	Nguyễn Khánh	Lâm	08/09/2007	CCQ2526C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
28	2125260120	Nịnh Thị	Lan	20/04/2007	CCQ2526D	9.3	5.0	6,70	
29	2125260127	Lê Nguyễn Khánh	Linh	24/10/2008	CCQ2526D	6.8	5.0	5,70	
30	2125260076	Trần Thị Nhật	Linh	23/05/2007	CCQ2526C	6.3	5.0	5,50	
31	2125260105	Thổ Nữ Thu	Loan	18/12/2005	CCQ2526C	6.0	5.0	5,40	
32	2125260084	Trần Thị Thanh	Lợi	17/11/2007	CCQ2526C	7.8	5.0	6,10	
33	2125260101	Trần Vũ	Luân	28/12/2007	CCQ2526C	7.3	5.0	5,90	
34	2125260124	Thị Sao	Lương	19/05/2006	CCQ2526D	7.8	5.0	6,10	
35	2125260143	Thạch Thị Tuyết	Mai	12/09/2007	CCQ2526D	5.0	5.0	5,00	
36	2125320100	Võ Thị Ái	Mi	22/06/2007	CCQ2532C	7.8	5.0	6,10	
37	2125260107	Ha Sa	Nah	23/04/2007	CCQ2526C	6.0	5.0	5,40	
38	2125260116	Nguyễn Hoàng	Nam	25/11/2004	CCQ2526D	6.8	2.0	3,90	
39	2125260153	Nguyễn Trần Kim	Ngân	05/02/2007	CCQ2526D	6.3	5.0	5,50	
40	2125260080	Nguyễn Hồng Thu	Ngọc	16/11/2007	CCQ2526C	7.8	5.0	6,10	
41	2125260139	Võ Thị Bích	Ngọc	20/10/2007	CCQ2526C	7.8	5.0	6,10	
42	2125260087	Nguyễn Phạm Thảo	Nguyên	21/09/2007	CCQ2526C	7.8	5.0	6,10	
43	2125260100	Nguyễn Thành	Nhân	27/12/2006	CCQ2526C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
44	2125260098	Nguyễn Đăng Minh	Nhật	25/03/2007	CCQ2526C	9.8	7.0	8,10	
45	2125260083	Nguyễn Thị Xuân	Nhi	04/05/2007	CCQ2526C	6.0	5.0	5,40	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm học phần	Ghi chú
46	2125260113	Nguyễn Thị Yến	Nhi	28/09/2007	CCQ2526C	6.3	5.0	5,50	
47	2125260156	Võ Văn	Phát	02/07/2007	CCQ2526D	7.5	5.0	6,00	
48	2125260104	Nguyễn Hữu Thiên	Phú	19/12/2006	CCQ2526C	9.8	8.0	8,70	
49	2125320104	Lê Hoàng	Phúc	22/03/2007	CCQ2532C	6.3	5.0	5,50	
50	2125260147	Nguyễn Phạm Mai	Phương	17/01/2007	CCQ2526D	5.8	5.0	5,30	
51	2125260063	Trương Quang	Quyền	23/09/2007	CCQ2526D	7.8	7.0	7,30	
52	2125260125	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	17/06/2007	CCQ2526D	6.3	5.0	5,50	
53	2125260136	Võ Thanh	Tài	19/08/2007	CCQ2526D	7.8	5.0	6,10	
54	2125320105	Nguyễn Quang	Thái	13/11/2003	CCQ2532C	0.0	7.0	4,20	
55	2125320103	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	27/02/2007	CCQ2532C	7.8	5.0	6,10	
56	2125260132	Nguyễn Hoàng	Thanh	13/06/2007	CCQ2526D	7.8	5.0	6,10	
57	2125260117	Nguyễn Minh	Thọ	18/07/2007	CCQ2526D	0.0	1.0	0,60	
58	2125260146	Nguyễn Phúc	Thoại	01/11/2007	CCQ2526D	7.8	5.0	6,10	
59	2125260155	Đào Thị Anh	Thư	20/05/2007	CCQ2526D	7.3	6.0	6,50	
60	2125260093	Huỳnh Lê Anh	Thư	07/02/2007	CCQ2526C	6.0	5.0	5,40	
61	2125260217	Nguyễn Thị	Thư	04/10/2007	CCQ2526D	6.0	5.0	5,40	
62	2125260133	Nguyễn Tất	Thuần	17/03/2007	CCQ2526D	7.8	5.0	6,10	
63	2125260122	Võ Diệu	Thúy	15/01/2007	CCQ2526D	7.3	5.0	5,90	
64	2125260152	Trần Ngọc Minh	Thùy	01/04/2007	CCQ2526D	6.3	5.0	5,50	
65	2125260148	Nguyễn Thị	Thủy	19/11/2007	CCQ2526D	7.8	5.0	6,10	
66	2125260137	Võ Thị Kim	Thùy	18/11/2007	CCQ2526D	7.8	5.0	6,10	
67	2125260096	Nguyễn Văn	Thuyền	23/12/2005	CCQ2526C	6.5	5.0	5,60	
68	2125260082	Phạm Chế Hữu	Tình	22/07/2007	CCQ2526C	7.8	5.0	6,10	
69	2125260033	Nguyễn Thị Bảo	Trân	02/09/2007	CCQ2526D	0.0	1.0	0,60	
70	2125260074	Võ Thị Thu	Trang	08/10/2007	CCQ2526C	7.8	5.0	6,10	
71	2125260089	Võ Hải	Triều	20/05/2007	CCQ2526C	6.0	5.0	5,40	
72	2125310212	Cao Thị Lê	Trình	02/12/2007	CCQ2531E	7.3	5.0	5,90	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm học phần	Ghi chú
73	2125260095	Lăng Thị Ngọc	Trinh	04/10/2007	CCQ2526C	7.8	5.0	6,10	
74	2125260131	Lê Huỳnh Phú	Trọng	04/12/2007	CCQ2526D	5.8	5.0	5,30	
75	2125260099	Nguyễn Thị Anh	Trúc	04/07/2007	CCQ2526C	5.3	5.0	5,10	
76	2125260094	Đào Hiếu	Trung	21/04/2007	CCQ2526C	7.8	5.0	6,10	
77	2125260108	Nhâm Thành	Trung	03/01/2007	CCQ2526C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
78	2125260112	Phạm Trần	Tuyên	01/10/2007	CCQ2526C	7.5	5.0	6,00	
79	2125260123	A Thị Bích	Tuyền	08/10/2007	CCQ2526D	5.8	5.0	5,30	
80	2125320102	Dương Thị	Vân	27/12/2007	CCQ2532C	6.0	5.0	5,40	
81	2125260150	Nguyễn Thị Hồng	Vân	24/06/2007	CCQ2526D	7.8	5.0	6,10	
82	2125260149	Nguyễn Thanh	Vương	24/09/2007	CCQ2526D	6.0	6.0	6,00	
83	2125260086	Lê Ngọc Thảo	Vy	14/10/2007	CCQ2526C	6.3	5.0	5,50	
84	2125260088	Nguyễn Thị	Xoàn	19/10/2007	CCQ2526C	6.0	5.0	5,40	
85	2125260110	Trần Thị Như	Ý	18/08/2007	CCQ2526C	5.5	5.0	5,20	

TPHCM , ngày 21 tháng 01 năm 2026

Giảng viên



STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm học phần	Ghi chú
-----	-------	-----------	-----------	---------	----------------------	-------------	------------------	---------

Nguyễn Thanh Bình